

YÊU CẦU BÁO GIÁ

V/v yêu cầu báo giá mua sắm Vật tư tiêu hao - hóa chất lần 6/2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nhân Dân 115 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm Vật tư tiêu hao - hóa chất lần 6/2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhân Dân 115 (địa chỉ: số 527 đường Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ tên: Phan Thanh Hưng Chức vụ: nhân viên
 - Số điện thoại: (028).38.650.615 (phòng VT-TTBYT)
 - Địa chỉ email: phongvtttbyt115@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

 - Phòng Vật tư - Trang thiết bị y tế, Bệnh viện Nhân Dân 115;
 - Địa chỉ: số 818, đường Sư Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, TPHCM (Khu Chẩn đoán và điều trị kỹ thuật cao);
 - Lưu ý: Bản gốc các báo giá phải để vào túi hồ sơ, có niêm phong, bên ngoài ghi rõ "BÁO GIÁ VẬT TƯ TIÊU HAO – HÓA CHẤT LẦN 6/2024". Khi vào nộp báo giá, đề nghị đại diện của hãng sản xuất, nhà cung cấp phải gặp trực tiếp người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá nêu trên để ký xác nhận thời gian đã nộp hồ sơ.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 27 tháng 3 năm 2024 đến trước 17 giờ ngày 08 tháng 4 năm 2024;
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 08 tháng 4 năm 2024

II. Nội dung yêu cầu báo giá:


- Danh mục Vật tư tiêu hao - hóa chất kèm tính năng, thông số kỹ thuật, số lượng và đơn vị tính yêu cầu báo giá lần 6/2024:
 - Theo danh mục đính kèm;



2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản trang thiết bị y tế:
 - Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Nhân Dân 115;
 - Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản trang thiết bị y tế: Hãng sản xuất, nhà cung cấp chịu trách nhiệm vận chuyển, bảo quản hàng hóa trên đường vận chuyển và cung cấp hàng hóa cho Bệnh viện Nhân Dân 115;
3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu giao hàng của bên Bệnh viện Nhân Dân 115;
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Bệnh viện sẽ tạm ứng, thanh toán cho hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam bằng chuyển khoản, sau 90 ngày, kể từ ngày công ty cung cấp đầy đủ các chứng từ hợp lệ đã được quy định;
5. Các thông tin khác: không có; *Huu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Phòng CTXH (để đăng tin);
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC *[Signature]*
PHÓ GIÁM ĐỐC

ThS. NGUYỄN NGỌC SƯƠNG

DANH MỤC VẬT TƯ TIÊU HAO – HÓA CHẤT KÈM TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT, SỐ LƯỢNG VÀ ĐƠN VỊ TÍNH YÊU CẦU BÁO GIÁ LẦN 6/2024

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 891 /BVND115-TTB ngày 26 / 3 /2024)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Màng lọc thận Lowflux (từ 1,4 đến 1,6 m ²)	<ul style="list-style-type: none">- Chất liệu màng lọc: helixone hoặc polyethersulfon hoặc polysulfone;- Diện tích màng: trong phạm vi từ 1,4 đến 1,6 m²- Thể tích môi: nằm trong phạm vi từ 70 đến 90 mL- Hệ số siêu lọc: ≥ 12 mL/h/mmHg- Độ thanh thải (QB = 200 mL/ph) +Ure ≥ 180 mL/ph +Creatinin ≥ 170 mL/ph +Phosphate ≥ 160 mL/ph- Tiệt khuẩn: hơi nước (steam) hoặc tia Gamma	15.000	Quả (cái)
2	Màng lọc thận Lowflux ($\geq 1,7$ m ²)	<ul style="list-style-type: none">- Chất liệu màng lọc: helixone hoặc polyethersulfon hoặc polysulfone;- Diện tích màng: $\geq 1,7$ m²- Thể tích môi: nằm trong phạm vi từ 90 đến 110 mL- Hệ số siêu lọc: ≥ 14 mL/h/mmHg- Độ thanh thải (QB = 200 mL/ph) +Ure ≥ 185 mL/ph +Creatinin ≥ 175 mL/ph +Phosphate ≥ 165 mL/ph- Tiệt khuẩn: hơi nước (steam) hoặc tia Gamma	15.000	Quả (cái)
3	Màng lọc thận Highflux $\geq 1,8$ m ²	<ul style="list-style-type: none">- Chất liệu màng lọc: helixone hoặc	1.500	Quả (cái)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		<p>polyethersulfon hoặc polysulfone;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích màng: $\geq 1,8\text{m}^2$ - Thể tích môi: nằm trong phạm vi từ 90 đến 100 mL - Hệ số siêu lọc: $> 55 \text{ mL/h/mmHg}$ - Tiệt khuẩn: hơi nước (steam) hoặc tia Gamma - Độ thanh thải (QB = 200 mL/ph) <p>+Ure $\geq 190 \text{ mL/ph}$</p> <p>+Creatinin $\geq 185 \text{ mL/ph}$</p> <p>+Phosphate $\geq 180 \text{ mL/ph}$</p>		
4	Bộ dây chạy thận nhân tạo	Bộ dây chạy thận nhân tạo	32.000	Bộ
5	Quả lọc thận Super HighFlux 1.5 m ² (sợi Polynephron)	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên liệu: màng lọc làm từ sợi Polynephron, không chứa Bisphenol-A(BPA) và không DEHP. - Diện tích: 1.5 m². - Thể tích môi nằm trong phạm vi từ 90 đến 100 mL. - Hệ số siêu lọc $\geq 60 \text{ (mL/giờ/mmHg)}$. - Vỏ quả lọc: Polypropylene. - Độ thanh thải (với QB: 300ml/min): - Ure $\geq 276 \text{ ml/min}$ - Creatinine $\geq 258 \text{ ml/min}$ - Phosphate $\geq 245 \text{ ml/min}$ - Vitamin B12 $\geq 183 \text{ ml/min}$ - Myoglobin $\geq 105 \text{ ml/min}$ - $\beta 2$-Microglobulin ≥ 1 - Inulin ≥ 1 - Albumin ≤ 0.0024 - Tiệt khuẩn: hơi nước (steam) hoặc tia Gamma 	80	Quả (cái)
6	Quả lọc thận Super	<ul style="list-style-type: none"> - Nguyên liệu: màng lọc làm từ sợi 	150	Quả

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
	HighFlux 1.7 m ² (sợi Polynephron)	<p>Polynephron, không chứa Bisphenol-A(BPA) và không DEHP.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích: 1.7 m². - Thể tích mỗi năm trong phạm vi từ 100 đến 110 mL. - Hệ số siêu lọc ≥65 (mL/giờ/mmHg). - Vỏ quả lọc: Polypropylene. - Độ thanh thải (với QB: 300ml/min): - Ure ≥ 276 ml/min - Creatinine ≥ 258 ml/min - Phosphate ≥ 245 ml/min - Vitamin B12 ≥ 183 ml/min - Myoglobin ≥ 105 ml/min - β2-Microglobulin ≥ 1 - Inulin ≥ 1 - Albumin ≤ 0.0024 - Tiệt khuẩn: hơi nước (steam) hoặc tia Gamma 		(cái)
7	Quả lọc Diasafe	<ul style="list-style-type: none"> - Màng lọc dịch, gắn sau máy thận tạo dịch lọc siêu sạch. - Diện tích màng: 2,2 m² - Chất liệu màng lọc Polysulfone - Chất liệu vỏ bọc: Polypropylene 	150	Quả (cái)
8	Hộp nhựa đựng kim chích nhỏ 1,5 lít (± 0,1 lít)	<ul style="list-style-type: none"> - Bằng nhựa kháng thủng - Có nắp đậy đóng mở dễ dàng - Có quai treo - Có biểu tượng chất thải lây nhiễm sắc nhọn bên ngoài thùng - Dung tích: 6,8 lít (± 0,3 lít)" 	29.000	Cái
9	Hộp nhựa đựng kim chích lớn 6,8 lít (± 0,3 lít)	<ul style="list-style-type: none"> - Bằng nhựa kháng thủng - Có nắp đậy đóng mở dễ dàng - Có quai treo 	2.000	Cái



STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
		- Có biểu tượng chất thải lây nhiễm sắc nhọn bên ngoài thùng - Dung tích: 1,5 lít ($\pm 0,1$ lít)"		
10	Ống thông tiểu 2 nhánh (Foley), bóng 30ml các số	Chất liệu cao su thiên nhiên hoặc silicon Bóng 30ml các số	32.000	Cái
11	Dây nhựa 6 ly	Nhựa trong, dẻo, đường kính 6mm, chiều dài tối thiểu 40 mét/cuộn.	800	Cuộn/ 40m
12	Dây nhựa 8 ly	Nhựa trong, dẻo, đường kính 8mm, chiều dài tối thiểu 40 mét/cuộn.	5.000	Cuộn/ 40m
13	Dao cắt cơ vòng	3 kênh, chiều dài tối thiểu 170 cm, đường kính dây dẫn 0.035"	100	
14	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polypropylen 6/0, dài tối thiểu 60cm 2 kim tròn dài 11mm (± 1 mm), 3/8C	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 6/0 dài tối thiểu 60cm, 2 kim tròn đầu tròn, dài 11mm (± 1 mm), 3/8 vòng tròn, bằng thép Ethalloy có phủ silicone.	432	Tép
15	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polypropylene số 7/0, dài tối thiểu 60cm, 2 kim đen tròn dài 8mm (± 1 mm), 3/8 C	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 7/0 dài tối thiểu 60cm, 2 kim tròn đầu tròn Everpoint, Kim phủ silicone, Hợp kim tungsten- rhemium, dài 8mm (± 1 mm), 3/8 vòng tròn.	864	Tép
16	Chỉ tan đơn sợi Polydioxanone số 5/0, dài tối thiểu 90cm, 2 kim tròn dài 17mm (± 1 mm), 1/2C.	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi Polydioxanone số 5/0 dài tối thiểu 90cm, 2 kim tròn đầu tròn Taper Point RB-1 dài 17mm (± 1 mm), 1/2 vòng tròn, bằng thép Ethalloy có phủ silicone.	864	Tép